

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Bình

2. Bà Đoàn Thị Huệ

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Quách Mỹ Nđ, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp 7, xã KT, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Bị đơn: Anh Trương Văn Bđ, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 7X I, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(1) Về con chung: Anh, chị thỏa thuận: Giao con chưa thành niên tên Trương Thị Nhã Lq1, sinh ngày 07/10/2015 và Trương Minh Lq2, sinh ngày 26/3/2021 (hiện đang sống chung với chị Nđ; cháu Lq1 có nguyện vọng sống

với mẹ) cho chị Nđ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn; anh Bđ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nđ không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

(2) Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

(3) Về án phí, chị Nđ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000973 ngày 21-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, chị Nđ đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- UBND X. ĐH, H. An Minh, KG;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công